**ĐÁP ÁN CÁC MÃ ĐỀ**

**------------------------**

**Mã đề [121]**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** |
| **D** | **A** | **B** | **B** | **B** | **A** | **A** | **C** | **C** | **D** | **B** | **B** | **A** | **D** | **A** | **C** | **D** | **C** |

**Mã đề [122]**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** |
| **D** | **D** | **B** | **C** | **B** | **A** | **D** | **C** | **C** | **A** | **B** | **B** | **A** | **D** | **A** | **A** | **C** | **B** |

**Mã đề [123]**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** |
| **B** | **B** | **D** | **D** | **C** | **B** | **D** | **A** | **A** | **A** | **C** | **D** | **A** | **C** | **B** | **A** | **C** | **B** |

**Mã đề [124]**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** |
| **B** | **B** | **A** | **B** | **B** | **C** | **D** | **C** | **C** | **D** | **C** | **D** | **A** | **A** | **A** | **D** | **B** | **A** |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐTHẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THPT BÌNH GIANG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 1**  **NĂM HỌC 2024 - 2025**  MÔN:. HÓA HỌC........LỚP 12  Thời gian làm bài: 50 PHÚT  *( Đề này gồm 28 câu , 04 trang)* |

|  |
| --- |
| **Mã đề thi**  **121** |

Họ và tên học sinh:…………………………..Lớp:…………

*Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80,Ni = 59, Sn = 119*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)**

**Câu 1.** Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

**A.** Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOC6H5.

**B.** Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.

**C.** Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.

**D.** Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

**Hướng dẫn giải**

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOCH2C6H5.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, M = 164 gam / mol

**Câu 2.** Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là C4H8O2 và C4H6O2. Biết rằng:



**A.** Z là sodium acetate.

**B.** T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.

**C.** X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.

**D.** Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

**Hướng dẫn giải**

Z có công thức cấu tạo là CH3COONa.

X là: CH3COOC2H5; T là C2H5OH.

Y là: CH3COOC2H3; V là CH3CHO.

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

**Câu 3.** Cho các mệnh đề sau về chất béo:

**A.** Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.

**B.** Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**C.** Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.

**D.** Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

**Hướng dẫn giải**

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**Câu 4.** Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỏ.

**A.** Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.

**B.** Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỏ thì alkane ban đầu thường có số C < 10.

**C.** Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỏ → RSO3/ ROSO3H → RSO3Na /ROSO3Na.

**D.** Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỏ chuyển hóa trực tiếp ra RSO3H/ ROSO3H qua một giai đoạn.

**Hướng dẫn giải**

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C  alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)**

**Câu 1.** Cho các hợp chất có công thức như sau: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); C2H5COOH (C); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E) và HOCH2CH2CHO (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

**Giải:**

Số hợp chất ester là **4**: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E)

**Câu 2.** Triolein ((C17H33COO)3C3H5 ) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

**Hướng dẫn giải**

Số liên kết pi là 6

**Câu 3.** Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

**Hướng dẫn giải**

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là CnH2nO2.

. Công thức ester là C3H6O2.

Số đồng phân ester là 2: CH3COOCH3 HCOOC2H5

**Câu 4.** Thuỷ phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

**Hướng dẫn giải**

 => Khối lượng chất rắn là: m = 7,4 gam

**Câu 5.** Cho các chất:CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]10CH2OSO3Na, CH3[CH2]16COOK, CH3[CH2]11C6H4SO3Na, CH3COONa, CH3[CH2]14COONa, (C15H31COO)3C3H5. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

**Hướng dẫn giải**

**Đáp số: 2.** Bao gồm: CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]16COOK.

**Câu 6.** Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

**Lời giải**:

**Đáp án: 2,5**

Ta có sơ đồ

C6H12O6 2Ag

0,05 0,1

Vậy nồng độ dd glucose = 0,05: 0,02 = 2,5

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐTHẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THPT BÌNH GIANG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 1**  **NĂM HỌC 2024 - 2025**  MÔN:. HÓA HỌC........LỚP 12  Thời gian làm bài: 50 PHÚT  *( Đề này gồm 28 câu , 04 trang)* |

|  |
| --- |
| **Mã đề thi**  **122** |

Họ và tên học sinh:…………………………..Lớp:…………

*Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80,Ni = 59, Sn = 119*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)**

**Câu 1.** Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỏ.

**A.** Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.

**B.** Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỏ thì alkane ban đầu thường có số C < 10.

**C.** Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỏ → RSO3/ ROSO3H → RSO3Na /ROSO3Na.

**D.** Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỏ chuyển hóa trực tiếp ra RSO3H/ ROSO3H qua một giai đoạn.

**Hướng dẫn giải**

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C  alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

**Câu 2.** Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

**A.** Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOC6H5.

**B.** Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.

**C.** Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.

**D.** Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

**Hướng dẫn giải**

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOCH2C6H5.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, M = 164 gam / mol

**Câu 3.** Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là C4H8O2 và C4H6O2. Biết rằng:



**A.** Z là sodium acetate.

**B.** T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.

**C.** X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.

**D.** Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

**Hướng dẫn giải**

Z có công thức cấu tạo là CH3COONa.

X là: CH3COOC2H5; T là C2H5OH.

Y là: CH3COOC2H3; V là CH3CHO.

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

**Câu 4.** Cho các mệnh đề sau về chất béo:

**A.** Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.

**B.** Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**C.** Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.

**D.** Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

**Hướng dẫn giải**

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)**

**Câu 1.** Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

**Lời giải**:

**Đáp án: 2,5**

Ta có sơ đồ

C6H12O6 2Ag

0,05 0,1

Vậy nồng độ dd glucose = 0,05: 0,02 = 2,5

**Câu 2.** Cho các hợp chất có công thức như sau: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); C2H5COOH (C); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E) và HOCH2CH2CHO (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

**Giải:**

Số hợp chất ester là **4**: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E)

**Câu 3.** Triolein ((C17H33COO)3C3H5 ) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

**Hướng dẫn giải**

Số liên kết pi là 6

**Câu 4.** Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

**Hướng dẫn giải**

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là CnH2nO2.

. Công thức ester là C3H6O2.

Số đồng phân ester là 2: CH3COOCH3 HCOOC2H5

**Câu 5.** Thuỷ phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

**Hướng dẫn giải**

 => Khối lượng chất rắn là: m = 7,4 gam

**Câu 6.** Cho các chất:CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]10CH2OSO3Na, CH3[CH2]16COOK, CH3[CH2]11C6H4SO3Na, CH3COONa, CH3[CH2]14COONa, (C15H31COO)3C3H5. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

**Hướng dẫn giải**

**Đáp số: 2.** Bao gồm: CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]16COOK.

**------------- HẾT -------------**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐTHẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THPT BÌNH GIANG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 1**  **NĂM HỌC 2024 - 2025**  MÔN:. HÓA HỌC........LỚP 12  Thời gian làm bài: 50 PHÚT  *( Đề này gồm 28 câu , 04 trang)* |

|  |
| --- |
| **Mã đề thi**  **123** |

Họ và tên học sinh:…………………………..Lớp:…………

*Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80,Ni = 59, Sn = 119*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)**

**Câu 1.** Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

**A.** Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOC6H5.

**B.** Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.

**C.** Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.

**D.** Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

**Hướng dẫn giải**

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOCH2C6H5.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, M = 164 gam / mol

**Câu 2.** Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là C4H8O2 và C4H6O2. Biết rằng:



**A.** Z là sodium acetate.

**B.** T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.

**C.** X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.

**D.** Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

**Hướng dẫn giải**

Z có công thức cấu tạo là CH3COONa.

X là: CH3COOC2H5; T là C2H5OH.

Y là: CH3COOC2H3; V là CH3CHO.

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

**Câu 3.** Cho các mệnh đề sau về chất béo:

**A.** Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.

**B.** Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**C.** Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.

**D.** Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

**Hướng dẫn giải**

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**Câu 4.** Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỏ.

**A.** Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.

**B.** Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỏ thì alkane ban đầu thường có số C < 10.

**C.** Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỏ → RSO3/ ROSO3H → RSO3Na /ROSO3Na.

**D.** Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỏ chuyển hóa trực tiếp ra RSO3H/ ROSO3H qua một giai đoạn.

**Hướng dẫn giải**

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C  alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)**

**Câu 1.** Cho các hợp chất có công thức như sau: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); C2H5COOH (C); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E) và HOCH2CH2CHO (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

**Giải:**

Số hợp chất ester là **4**: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E)

**Câu 2.** Triolein ((C17H33COO)3C3H5 ) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

**Hướng dẫn giải**

Số liên kết pi là 6

**Câu 3.** Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

**Hướng dẫn giải**

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là CnH2nO2.

. Công thức ester là C3H6O2.

Số đồng phân ester là 2: CH3COOCH3 HCOOC2H5

**Câu 4.** Thuỷ phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

**Hướng dẫn giải**

 => Khối lượng chất rắn là: m = 7,4 gam

**Câu 5.** Cho các chất:CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]10CH2OSO3Na, CH3[CH2]16COOK, CH3[CH2]11C6H4SO3Na, CH3COONa, CH3[CH2]14COONa, (C15H31COO)3C3H5. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

**Hướng dẫn giải**

**Đáp số: 2.** Bao gồm: CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]16COOK.

**Câu 6.** Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

**Lời giải**:

**Đáp án: 2,5**

Ta có sơ đồ

C6H12O6 2Ag

0,05 0,1

Vậy nồng độ dd glucose = 0,05: 0,02 = 2,5

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐTHẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THPT BÌNH GIANG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 1**  **NĂM HỌC 2024 - 2025**  MÔN:. HÓA HỌC........LỚP 12  Thời gian làm bài: 50 PHÚT  *( Đề này gồm 28 câu , 04 trang)* |

|  |
| --- |
| **Mã đề thi**  **124** |

Họ và tên học sinh:…………………………..Lớp:…………

*Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: Li = 7, Na = 23, Al = 27, Mg = 24, K = 39, Ca = 40, Fe = 56, Cu = 64, Zn = 65, Cr = 52, Ag = 108, Ba = 137, C = 12, N = 14, O = 16, H = 1, S = 32, Cl = 35,5, Br = 80,Ni = 59, Sn = 119*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (18 câu)**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 câu)**

**Câu 1.** Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp đều có thể được sản xuất từ dầu mỏ.

**A.** Để làm tăng độ cứng của xà phòng, trong quá trình sản xuất người ta thường dùng thêm chất độn.

**B.** Trong quá trình sản xuất xà phòng từ dầu mỏ thì alkane ban đầu thường có số C < 10.

**C.** Sơ đồ sản xuất chất giặt rửa tổng hợp: Dầu mỏ → RSO3/ ROSO3H → RSO3Na /ROSO3Na.

**D.** Trong quá trình sản xuất chất giặt rửa tổng hợp thì dầu mỏ chuyển hóa trực tiếp ra RSO3H/ ROSO3H qua một giai đoạn.

**Hướng dẫn giải**

A. Đúng.

B. Sai vì acid béo có từ 12 đến 24C  alkane ban đầu phải có số C lớn.

C. Đúng.

D. Sai vì trải qua nhiều giai đoạn.

**Câu 2.** Benzyl propionate có mùi hương hoa nhài, được dùng làm hương liệu cho nước hoa và một số loại hóa mỹ phẩm khác.

**A.** Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOC6H5.

**B.** Benzyl propionate được điều chế từ benzyl alcohol và propionic acid.

**C.** Số liên kết π trong phân tử benzyl propionate là 4.

**D.** Khối lượng phân tử của benzyl propionate là 160 gam/mol.

**Hướng dẫn giải**

Benzyl propionate có công thức cấu tạo là C2H5COOCH2C6H5.

A sai; B đúng; C đúng; D sai, M = 164 gam / mol

**Câu 3.** Hai hợp chất X, Y mạch hở có công thức phân tử lần lượt là C4H8O2 và C4H6O2. Biết rằng:



**A.** Z là sodium acetate.

**B.** T là ethyl alcohol, V là vinyl alcohol.

**C.** X là ethyl acetate, Y là vinyl acetate.

**D.** Từ Y có thể điều chế trực tiếp ra X.

**Hướng dẫn giải**

Z có công thức cấu tạo là CH3COONa.

X là: CH3COOC2H5; T là C2H5OH.

Y là: CH3COOC2H3; V là CH3CHO.

A Đúng; B Sai; C Đúng; D Đúng

**Câu 4.** Cho các mệnh đề sau về chất béo:

**A.** Ở điều kiện thường, chất béo ở trạng thái lỏng hoặc rắn.

**B.** Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**C.** Chất béo chứa nhiều gốc acid béo no ở trạng thái rắn điều kiện thường như mỡ lợn, mỡ bò, mỡ cừu.

**D.** Chất béo có chứa nhiều gốc acid béo không no ở trạng thái lỏng điều kiện thường như dầu lạc, dầu vừng, dầu cá.

**Hướng dẫn giải**

Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước, dễ tan trong các dung môi hữu cơ ít phân cực hoặc không phân cực.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (6 câu)**

**Câu 1.** Cho 20 mL dung dịch glucose nồng độ x M tráng bạc hoàn toàn thì thu được 10,8 gam Ag, vậy giá trị của x là

**Lời giải**:

**Đáp án: 2,5**

Ta có sơ đồ

C6H12O6 2Ag

0,05 0,1

Vậy nồng độ dd glucose = 0,05: 0,02 = 2,5

**Câu 2.** Cho các hợp chất có công thức như sau: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); C2H5COOH (C); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E) và HOCH2CH2CHO (F). Số hợp chất ester là bao nhiêu?

**Giải:**

Số hợp chất ester là **4**: CH3COOCH3 (A); HCOOCH3 (B); HCOOC2H5 (D); C6H5COOCH3 (E)

**Câu 3.** Triolein ((C17H33COO)3C3H5 ) là chất béo tồn tại ở thể lỏng ở điều kiện thường vì trong phân tử chất béo này chứa nhiều gốc acid béo không no. Số liên kết π có trong phân tử triolein là bao nhiêu?

**Hướng dẫn giải**

Số liên kết pi là 6

**Câu 4.** Ester X no, đơn chức, mạch hở có 48,648% carbon về khối lượng. Số đồng phân cấu tạo ứng với công thức phân tử của X là?

**Hướng dẫn giải**

CTTQ của ester no, đơn chức, mạch hở là CnH2nO2.

. Công thức ester là C3H6O2.

Số đồng phân ester là 2: CH3COOCH3 HCOOC2H5

**Câu 5.** Thuỷ phân hoàn toàn m gam methyl acetate bằng dung dịch NaOH đun nóng thu được 8,2 gam muối. Giá trị của m là?

**Hướng dẫn giải**

 => Khối lượng chất rắn là: m = 7,4 gam

**Câu 6.** Cho các chất:CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]10CH2OSO3Na, CH3[CH2]16COOK, CH3[CH2]11C6H4SO3Na, CH3COONa, CH3[CH2]14COONa, (C15H31COO)3C3H5. Có bao nhiêu chất là xà phòng?

**Hướng dẫn giải**

**Đáp số: 2.** Bao gồm: CH3[CH2]14COONa, CH3[CH2]16COOK.

**------------- HẾT -------------**